|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂNTỈNH VĨNH LONG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 28 /KH-UBND | *Vĩnh Long, ngày 23 tháng 8 năm 2017* |

**KẾ HOẠCH**

**Về việc thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg, ngày 04/5/2017 của**

**Thủ tướng Chính phủ về tăng cường năng lực tiếp cận**

**cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4**

Thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường năng lực tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long ban hành Kế hoạch triển khai cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

- Chủ động nắm bắt cơ hội, tận dụng tối đa các lợi thế, đồng thời giảm thiểu những tác động tiêu cực của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 đối với sự phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh của tỉnh Vĩnh Long.

- Tăng cường sự chủ động của các cấp, các ngành và toàn xã hội trong việc thực hiện và phối hợp thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao năng lực tiếp cận Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 theo tinh thần Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

- Xác định các nhiệm vụ trọng tâm và các giải pháp thiết thực đáp ứng yêu cầu về đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc hình thành các hệ cơ sở dữ liệu quan trọng của các ngành, lĩnh vực hỗ trợ công tác quản lý, điều hành, đưa ra quyết định và tạo lợi thế cạnh tranh của tỉnh. Đồng thời đáp ứng yêu cầu cao hơn về bảo đảm công tác an toàn, an ninh thông tin mạng; nguồn nhân lực có kỹ năng khai thác các ứng dụng công nghệ thông tin và Internet trong cơ quan nhà nước, doanh nghiệp, tổ chức và công dân.

- Góp phần cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh, chỉ số cải cách hành chính, chỉ số mức độ sẳn sàng cho ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin.

**II. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

**1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4**

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền về nội dung, bản chất của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4, những lợi thế và các tác động của Cuộc cách mạng đến đời sống kinh tế - xã hội và môi trường sản xuất, kinh doanh.

- Thường xuyên cập nhật xu hướng phát triển công nghệ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 để phục vụ công tác tuyên truyền và định hướng đầu tư cho các doanh nghiệp trong tỉnh.

**2. Xác định công nghệ thông tin và hạ tầng công nghệ thông tin - truyền thông là trọng tâm phát triển của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4.**

- Tập trung đầu tư đồng bộ về hạ tầng công nghệ thông tin. Phát triển hạ tầng kết nối số và bảo đảm an toàn, an ninh mạng tạo điều kiện cho người dân và doanh nghiệp dễ dàng, bình đẳng trong tiếp cận các cơ hội phát triển nội dung số.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin - truyền thông trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - đoàn thể, các doanh nghiệp trong tỉnh. Trong đó chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động quản lý nhà nước, cải cách hành chính và quản trị kinh doanh. Theo dõi, kiểm tra, đánh giá, xếp loại mức độ ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính của các cơ quan nhà nước. Xây dựng kế hoạch chuyển đổi số, nền quản trị thông minh.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động của đời sống và sản xuất kinh doanh, từ đó làm tiền đề cho việc nâng cao năng lực tiếp cận với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

**3. Hỗ trợ, thúc đẩy sự phát triển của doanh nghiệp, hệ sinh thái khởi nghiệp**

- Tiếp tục đẩy mạnh quán triệt và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020; Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 và Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử nhằm cải thiện môi trường cạnh tranh kinh doanh theo hướng hiện đại để thúc đẩy sự phát triển của doanh nghiệp, tạo điều kiện cho doanh nghiệp nhanh chóng hấp thụ và phát triển được các công nghệ sản xuất mới.

- Tiếp tục chủ động rà soát, bãi bỏ các điều kiện kinh doanh không còn phù hợp; sửa đổi các quy định quản lý chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu (nếu có) theo hướng đơn giản hóa và hiện đại hóa thủ tục hành chính.

- Thúc đẩy phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo để phát triển mạnh mẽ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo. Triển khai có kết quả tốt: Chương trình khởi nghiệp của tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2016 - 2020 theo Quyết định số 3177/QĐ-UBND, ngày 30/12/2016; Chương trình phát triển tài sản trí tuệ theo Quyết định số 2537/QĐ-UBND, ngày 24/10/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

**4. Ưu tiên phát triển công nghệ sinh học, công nghệ vật liệu mới, năng lượng mới**

- Đẩy mạnh việc ứng dụng các kết quả nghiên cứu vào sản xuất, khuyến khích các hoạt động chuyển giao công nghệ, tạo lập môi trường đầu tư thuận lợi, phát triển mạnh ngành công nghiệp sinh học trong sản xuất, chế biến các sản phẩm chủ lực, sản phẩm cạnh tranh nhằm nâng cao năng suất, chất lượng. Thực hiện có hiệu quả Chương trình phát triển công nghệ sinh học theo Quyết định số 1091/QĐ-UBND ngày 23/5/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh; Đề án nông nghiệp công nghệ cao theo Quyết định số 488/QĐ-UBND ngày 15/3/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Áp dụng các công nghệ tiết kiệm năng lượng, sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên, năng lượng tái tạo. Tư vấn hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện Dự án Năng suất chất lượng hàng hóa theo Quyết định số 1655/QĐ-UBND, ngày 03/8/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Xây dựng những cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ thuộc các lĩnh vực: công nghệ sinh học, công nghệ vật liệu mới, năng lượng mới, năng lượng tái tạo.

**5. Đào tạo, nâng cao trình độ nguồn nhân lực**

Tiếp tục thực hiện tốt Quy hoạch Phát triển nhân lực tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2011 - 2020.

**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Chủ trì, tham mưu phát triển hạ tầng công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin - truyền thông đáp ứng yêu cầu hiện đại hóa công nghệ thông tin - truyền thông, bảo đảm an toàn, đồng bộ, kết nối liên ngành và liên vùng.

- Chú trọng phát triển nhân lực công nghệ thông tin, đặc biệt là nhân lực về an toàn, an ninh thông tin.

- Chỉ đạo các cơ quan thông tin báo chí, truyền thông định hướng dư luận, giúp cho các tổ chức và người dân, có nhận thức đúng về của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

- Xác định các nhiệm vụ trọng tâm và các giải pháp thiết thực đáp ứng yêu cầu về đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc hình thành các hệ cơ sở dữ liệu quan trọng của các ngành, lĩnh vực hỗ trợ công tác quản lý, điều hành, đưa ra quyết định và tạo lợi thế cạnh tranh của tỉnh. Đồng thời đáp ứng yêu cầu cao hơn về bảo đảm công tác an toàn, an ninh thông tin mạng.

- Đề xuất dự án hoàn thiện cơ sở hạ tầng ứng dụng và nguồn nhân lực công nghệ thông tin của tỉnh có năng lực tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

**2. Sở Khoa học và Công nghệ**

- Tập trung thúc đẩy hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia để phát triển mạnh mẽ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo. Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, các sở, ngành, địa phương triển khai có hiệu quả Đề án Hỗ trợ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 18/5/2016.

- Ưu tiên các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng các công nghệ chủ chốt của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 như: lĩnh vực công nghệ thông tin, công nghệ sinh học, công nghệ vật liệu mới, năng lượng mới.

- Chủ trì, phối hợp với các Viện nghiên cứu, Trường đại học và các cơ quan khoa học kết nối các chương trình, nhiệm vụ khoa học và công nghệ để tăng cường năng lực tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 của tỉnh.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Chương trình phát triển tài sản trí tuệ; Chương trình phát triển công nghệ sinh học; Dự án Năng suất chất lượng hàng hóa giai đoạn 2016 - 2020 theo kế hoạch được phê duyệt.

- Tham mưu UBND tỉnh phê duyệt danh mục các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học nhằm thúc đẩy các hoạt động nghiên cứu phát triển, chuyển giao và ứng dụng các công nghệ chủ chốt của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp tham gia đổi mới công nghệ từ nguồn Quỹ đổi mới công nghệ quốc gia.

- Thường xuyên cập nhật các thông tin, kiến thức về Hàng rào kỹ thuật trong thương mại (TBT) trên Website TBT-VL của tỉnh giúp các tổ chức và doanh nghiệp trong tỉnh có nhận thức cơ bản về cơ hội và thách thức của việc gia nhập WTO cũng như trong việc thực thi các quy định của Hiệp định TBT/WTO trên địa bàn của tỉnh.

**3. Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thay đổi mạnh mẽ các chính sách, nội dung, phương pháp giáo dục nhằm tạo ra nguồn lực có khả năng tiếp nhận các xu thế công nghệ sản xuất mới, trong đó cần tập trung vào thúc đẩy đào tạo về khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học, ngoại ngữ, tin học trong chương trình giáo dục phổ thông. Thực hiện tốt việc hướng nghiệp cho học sinh theo xu thế của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

- Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh các hoạt động sáng tạo trong các trường học và trong học sinh, sinh viên. Triển khai đồng bộ phương pháp giáo dục lấy học sinh làm trung tâm nhằm phát huy kỹ năng, tư duy sáng tạo trong học sinh, sinh viên. Tạo môi trường để các em học sinh, sinh viên phát huy ý tưởng sáng tạo và tham gia nghiên cứu khoa học.

**4. Sở Công Thương**

-Tiếp tục tham mưu xây dựng, điều chỉnh, thực hiện quy hoạch của ngành công thương như: Quy hoạch phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp; Quy hoạch cụm công nghiệp; Quy hoạch thương mại; Quy hoạch phát triển Điện lực, …

- Đề xuất xây dựng kế hoạch các nhiệm vụ trọng tâm của ngành để triển khai phù hợp với xu thế phát triển của Cách mạng công nghiệp lần thứ 4;

- Tiếp tục phát triển Sàn giao dịch Thương mại điện tử tạo điều kiện cho các cơ sở, doanh nghiệp dễ dàng, bình đẳng tiếp cận các cơ hội phát triển sản xuất, kinh doanh.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính cho các tổ chức và cá nhân. Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, triển khai lắp đặt công tơ điện thông minh trong đo đếm điện năng từ xa (AMR), tiến tới xây dựng hệ thống đo đếm điện năng thông minh (AMI).

- Tăng cường cung cấp, phổ biến thông tin và các hướng dẫn thực thi cam kết trong khuôn khổ hợp tác kinh tế quốc tế (ASEAN, WTO, APEC, ASEM….) và các hiệp định thương mại tư do thế hệ mới để nâng cao năng lực hội nhập cho doanh nghiệp, tiếp cận, mở rộng thị trường xuất khẩu và đầu tư, đặc biệt là về AEC, TPP, RCEP….;

- Rà soát, lựa chọn phát triển sản phẩm chủ lực, sản phẩm có lợi thế cạnh tranh của tỉnh bám sát các công nghệ sản xuất mới, tích hợp những công nghệ mới để tập trung đầu tư phát triển như: nông sản, thủ công mỹ nghệ, giày da, chế biến nông sản,...

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng các cơ chế, chính sách cụ thể, phù hợp để phát triển mạnh mẽ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo như: cơ chế tài chính thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ của doanh nghiệp với tôn chỉ doanh nghiệp là trung tâm; đổi mới cơ chế đầu tư, tài trợ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; có chính sách để phát triển mạnh mẽ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; kết nối cộng đồng khoa học và công nghệ người Việt Nam ở nước ngoài và cộng đồng trong nước.

**5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Tiếp tục đẩy mạnh việc nghiên cứu ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý sản xuất nông nghiệp, cũng như quảng bá xúc tiến thương mại nông sản của tỉnh; gắn sản xuất với tiêu thụ nông sản.

- Tập trung các nguồn lực để hỗ trợ đầu tư phát triển sản xuất nông nghiệp. Đặc biệt là đẩy mạnh việc nghiên cứu, chuyển giao ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất cho các nông sản chủ lực của tỉnh “3 cây 3 con” như: Lúa chất lượng cao, khoai lang, cây có múi (bưởi năm roi, bưởi da xanh, cam sành); con heo, bò, cá (tra, cá lồng bè).

- Phát triển sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch.

- Nâng cấp sàn giao dịch nông sản; xây dựng các nhãn hiệu, thương hiệu và truy xuất nguồn gốc các nông sản chủ lực của tỉnh.

- Xây dựng các đề tài, đề án, dự án để nghiên cứu, chuyển giao khoa học công nghệ cho người dân, doanh nghiệp ứng dụng vào trong sản xuất.

- Xây dựng và hoàn thiện các cơ chế, chính sách có liên quan đến thực hiện cách mạng công nghiệp tronglĩnh vực nông nghiệp để trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt.

**6. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quy định về ưu tiên đào tạo nghề, đào tạo trình độ cao đẳng đối với một số ngành nghề đặc thù.

- Đổi mới công tác giáo dục trong hệ thống các trường đào tạo nghề theo hướng phát triển nguồn nhân lực cao, có kỹ năng phù hợp, có thể tiếp thu, làm chủ và khai thác vận hành hiệu quả những tiến bộ công nghệ của Cách mạng công nghiệp thứ 4.

**7. Tỉnh Đoàn**

Chủ trì, triển khai các hoạt động sáng tạo trong cộng đồng thanh, thiếu niên. Đẩy mạnh và đa dạng hóa các hình thức hỗ trợ, triển khai Chương trình thanh niên khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh.

**8. Sở Tài chính**

- Chủ trì, phối hợp với các ngành tham mưu UBND tỉnh bố trí nguồn kinh phí triển khai các hoạt động, nhằm nâng cao năng lực tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 của tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các cơ chế tài chính để thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ của doanh nghiệp với tôn chỉ doanh nghiệp là trung tâm; đổi mới cơ chế đầu tư, tài trợ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; các chính sách để phát triển mạnh mẽ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

**9. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương rà soát lại các đề án/quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi cho phù hợp với xu thế phát triển của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

- Chủ trì, thúc đẩy các hoạt động thu hút đầu tư, đặc biệt là các dự án đầu tư vào lĩnh vực công nghệ thông tin, công nghệ sinh học, lĩnh vực năng lượng, vật liệu mới.

- Chủ trì, tham mưu xây dựng các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh để thúc đẩy sự phát triển của doanh nghiệp.

 -Tổ chức thực hiện hiệu quả: Chương trình khởi nghiệp doanh nghiệp; Đề án nghiên cứu khả thi về phát triển bền vững nông nghiệp công nghệ cao của Israel tại Vĩnh Long,…

- Nghiên cứu ưu tiên cân đối vốn thực hiện các dự án/chương trình phục vụ nhiệm vụ tăng cường năng lực tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

**10. Các sở, ban, ngành, địa phương**

Trên cơ sở những nội dung, nhiệm vụ chủ yếu trong Kế hoạch này, theo chức năng, nhiệm vụ được phân công, các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức thực hiện và cụ thể hóa thành các nhiệm vụ trong kế hoạch công tác hàng năm của đơn vị, địa phương. Hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về Sở Khoa học và Công nghệ trước ngày 05 tháng 12 để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương có văn bản gửi về Sở Khoa học và Công nghệ, để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;- CT, PCT.UBND tỉnh;- Các sở, ban, ngành tỉnh;- UBND các huyện, thị xã, thành phố;- LĐVP.UBND tỉnh;- Các phòng nghiên cứu;- Lưu: VT. 1.07.02. | **KT. CHỦ TỊCH****PHÓ CHỦ TỊCH****Đã ký: Trần Hoàng Tựu** |